

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST

Ngày 07-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng- Ông Bùi Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vui - Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/HSST ngày 15/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Văn Đình T; Sinh năm 1998 tại Lâm Đồng; nơi cư trú số ZZ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 06/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo Phật giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Văn Đình Q; con bà Đỗ Thị S (đã chết); vợ con chưa có; T2 sự không có; T2 án ngày 26/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2022, chưa được xóa án tích; nhân thân ngày 17/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng. Ngày 28/01/2021 bị Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính 3.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 09/02/2023 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công An huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Đào Xuân T2; Sinh năm 1999 tại Lâm Đồng; nơi cư trú số DD, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 06/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo Phật giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Đào Xuân T và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; T2 sự không có; T2 án không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công An huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 09/02/2023, Bị cáo Văn Đình T và bị cáo Đào Xuân T2 là bạn nghiện, đã cùng nhau góp mỗi người 250.000 đồng mua ma túy đá về để sử dụng chung. Bị cáo T đi tìm mua ma túy còn bị cáo T2 thì đi thuê nhà nghỉ để đợi T mua ma túy về rồi hai cùng nhau sử dụng. T đi đến địa bàn xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng gặp được một nam thanh niên tên Quang (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Bị cáo T mua của đối tượng tên Quang 01 túi nilon chứa chất ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T liên lạc với T2 rồi cả hai gặp nhau tại phòng số 03 của nhà nghỉ Garden Homestay địa chỉ số 74, tổ dân phố 4, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Lúc này bị cáo T2 đang đợi ở trong phòng và đã chuẩn bị sẵn dụng cụ sử dụng ma túy. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, cơ quan Công an huyện Di Linh tiến hành kiểm tra, bắt quả tang hai đối tượng đang cất giấu số ma túy đá dưới chỗ T đang ngồi ngay cửa ra vào phòng.

Tại kết luận giám định số 146 ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nilon được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3359g, loại methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính Phủ. (BL 58)

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong số 146/2023- PC09 có nội dung: Vụ: Văn Đình T - 1998, Đào Xuân T2 - 1999; QĐTC: 24/QĐ- ĐCSMT ngày 10/02/2023. Hoàn mẫu, m=0,1530 (g), có chữ ký của Phạm Thị Dung, Hoàng Thị Thanh Hà, Ngô Hia và có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. 01 phong bì đã được niêm phong màu trắng số 137/2023- PC09 có nội dung: Vụ: Văn Đình T - 1998, Đào Xuân T2 - 1999; QĐTC: 23/QĐ- ĐCSMT ngày 10/02/2023. Bao gói, có chữ ký của Phạm Thị Dung, Hoàng Thị Thanh Hà, Ngô Hia và có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo Văn Đình T và Đào Xuân T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên. Đối với đối tượng tên Quang

đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã tiến hành tách ra để điều tra xác minh nhân thân, tiến hành xử lý sau.

Từ những căn cứ nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh ban hành Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 11/5/2023 truy tố bị cáo Văn Đình T và bị cáo Đào Xuân T2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát trình bày: Sau khi công bố bản cáo trạng, đối với bị cáo Đào Xuân T2 đại diện Viện kiểm sát bổ sung, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, các nội dung khác đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo Trạng. Xét tính chất, mức độ vi phạm và khả năng cải tạo của các bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đào Xuân T2 từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38, Điều 50 Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Văn Đình T từ 18 đến 24 tháng tù Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về phân xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Văn Đình T và bị cáo Đào Xuân T2 trình bày: thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Các bị cáo xác nhận số ma túy đá thu giữ dưới chỗ T đang ngồi ngay cửa ra vào phòng số 03 của nhà nghỉ Garden Homestay là của hai bị cáo hùn T2 mua chung. Mục đích mua về chỉ để sử dụng cho bản thân chứ không mua bán hay có mục đích gì khác. Cả hai bị cáo thống nhất với các kết quả giám định, thống nhất với việc áp dụng pháp luật và mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo T trình bày thêm, ngay sau khi bị Công an thị trấn Di Linh xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000đ ngày 28/02/2021 thì gia đình bị cáo đã trực tiếp nộp phạt đủ số T2 3.000.000đ này, tuy nhiên, bị cáo làm thất lạc biên lai. Bị cáo T có cam kết là đã nộp xong số T2 phạt vi phạm hành chính này rồi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là theo quy định.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh bắt quả tang bị cáo Văn Đình T và bị cáo Đào Xuân T2 có hành vi tàng trữ một túi Nilon hàn kín các cạnh, màu trắng bên trong có chứa chất nghi là ma túy đá. Số tang vật này cơ quan điều tra thu giữ được tại cửa phòng số 03 của nhà nghỉ Garden Homestay là phòng mà các bị cáo đang thuê trọ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận số ma túy này có được do hai bị cáo cùng hùn T2 mua về để sử dụng chung. Tuy nhiên chưa sử dụng thì bị bắt giữ. Theo kết luận giám định số 146 ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nilon được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3359g, loại methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính Phủ. Xét thấy động cơ, mục đích của các bị cáo khi mua ma túy về chỉ để sử dụng cho bản thân. Không có hành vi mua bán, tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đã quy định.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”

Với khối lượng Methamphetamine mà các bị cáo tàng trữ, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh truy tố là đúng người vi phạm, đúng tội danh.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đào Xuân T2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Văn Đình T ngày 26/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2022, chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại phạm tội mới, đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Cả hai bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo Đào Xuân T2 có ông Nội là cụ Đào

Xuân Hòa được tặng danh hiệu Dũng sỹ diệt Mỹ và Huân chương chiến sỹ giải phóng đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo Đào Xuân T2 còn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.3] Về nhân thân: Căn cứ vào Tịch lục T2 án, T2 sự của Phòng PV06 Công an tỉnh Lâm Đồng và lý lịch của bị cáo Văn Đình T thể hiện. Ngày 17/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng. Ngày 28/01/2021 bị Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính 3.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Với các nội dung này, Hội đồng xét xử nhận định về nhân thân của bị cáo T là không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người sử dụng chất ma túy lâu năm. Tuy nhiên không nỗ lực từ bỏ ma túy. Nhận thấy tệ nạn ma túy gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Để răn đe, tuyên truyền thể hiện rõ thái độ cương quyết trong công tác phòng chống ma túy của nhà nước. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với mức độ, hành vi của từng bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo Đào Xuân T2 không có tình tiết tăng nặng lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo Văn Đình T. Do đó bị cáo T phải có mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo T2 là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ. 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong số 146/2023- PC09 có nội dung: Vụ: Văn Đình T - 1998, Đào Xuân T2 - 1999; QĐTC: 24/QĐ- ĐCSMT ngày 10/02/2023. Hoàn mẫu, m=0,1530 (g), có chữ ký của Phạm Thị Dung, Hoàng Thị Thanh Hà, Ngô Hia và có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì đã được niêm phong màu trắng số 137/2023- PC09 có nội dung: Vụ: Văn Đình T - 1998, Đào Xuân T2 - 1999; QĐTC: 23/QĐ- ĐCSMT ngày 10/02/2023. Bao gói, có chữ ký của Phạm Thị Dung, Hoàng Thị Thanh Hà, Ngô Hia và có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy các vật chứng này không còn giá trị sử dụng cần giao cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Di Linh tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được kháng cáo bản án theo các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Các vấn đề khác:

[8.1] Đối với đối tượng tên Quang, người bán ma túy cho các bị cáo, do không xác định được họ tên, nơi cư trú nên Cơ quan Công an tiếp tục điều tra, khi bắt được sẽ xử lý sau.

[8.2] Các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định. Hội đồng

xét xử xem xét không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Văn Đình T và bị cáo Đào Xuân T2 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; 38; 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Xuân T2 15 (Mười lăm) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; 38; 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Văn Đình T 24 (hai mươi bốn tháng) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2 Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong số 146/2023- PC09 có nội dung: Vụ: Văn Đình T - 1998, Đào Xuân T2 - 1999; QĐTC: 24/QĐ- ĐCSMT ngày 10/02/2023. Hoàn mẫu, m=0,1530 (g), có chữ ký của Phạm Thị Dung, Hoàng Thị Thanh Hà, Ngô Hia và có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì đã được niêm phong màu trắng số 137/2023- PC09 có nội dung: Vụ: Văn Đình T - 1998, Đào Xuân T2 - 1999; QĐTC: 23/QĐ- ĐCSMT ngày 10/02/2023. Bao gói, có chữ ký của Phạm Thị Dung, Hoàng Thị Thanh Hà, Ngô Hia và có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng (có đặt điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Di Linh và cơ quan thi hành án Dân sự huyện Di Linh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d Điều 12, điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 và 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Văn Đình T và bị cáo Đào Xuân T2, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Văn Đình T và bị cáo Đào Xuân T2 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Cường Huy